

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày 29-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Mới
2. Ông Đoàn Quốc Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Sao, Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/HSST-QĐ ngày 16 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Th, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2000 tại Hải Phòng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn X, xã TL, huyện B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1976; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án hình sự số 39 ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; xử phạt Nguyễn Tiến Th 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản; ra đầu thú và bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1985 và chị Lâm Thị M, sinh năm 1988; cùng địa chỉ: Thôn X, xã TL, huyện B, thành phố Hải Phòng; đều vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lâm Văn B, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn X, xã TL, huyện B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người bào chữa:* Bà Lương Thị Th, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng là anh Lâm Văn H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/10/2017, Nguyễn Tiến Th đi ra vườn sau nhà mình phát hiện gia đình anh Vũ Văn K không có ai ở nhà (gia đình anh K hiện đang ở nhờ nhà của anh Vũ Đức Anh). Th liền đi qua vườn nhà anh Vũ Văn Hùng ở giáp bên nhà Th, sau đó đi sang vườn chuối nhà anh K rồi đi lên sân trước và đi đến cửa ngách phía bên phải hướng từ cửa nhà vào. Th thấy cửa cài then trong nên đã dùng tay giật cửa ra, khi mở được cửa Th đi vào bên trong nhà, đến chỗ tủ thuốc lấy chiếc ví da màu đỏ bên trong tủ ra kiểm tra thì thấy trong ví không có tiền mà chỉ có 01 đăng ký xe máy nên Th đã lấy đăng ký xe máy trên, sau đó Th tiếp tục tìm trong túi nilon màu đỏ đựng quần áo để trên mặt tủ thuốc thì thấy chìa khóa xe máy ở trong đó. Th lấy chìa khóa, đến chỗ dựng xe máy WAVE ANPHAL màu xanh đen mang biển số 16M7-6514 dựng ở chân cầu thang rồi dắt xe máy ra ngoài qua lối cửa ngách. Th thấy cửa cổng không khóa nên đã dắt xe ra đường rồi mở khóa xe máy, điều khiển xe đi theo hướng cánh đồng thôn để ra đường trục xã Trung Lập. Khi đi đến ngã tư đường trục xã thì Th bị ngã xe. Th dựng xe nổ máy nhưng xe không nổ máy, lúc này thấy có người đi xe máy đến, Th nghĩ là mọi người đã phát hiện đang đuổi theo nên đã để lại xe và bỏ chạy trốn vào vườn nhà ông Lâm Văn Huyền ở thôn 5, xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Lúc này mọi người nghi ngờ Th trộm cắp tài sản nên tiến hành vây bắt giao cho Công an xã Trung Lập xác minh làm rõ. Tại Công an xã Trung Lập, Th đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trên. Công an xã Trung Lập đã tiến hành bàn giao đối tượng Nguyễn Tiến Th cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 91/KL ngày 17/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vĩnh Bảo kết luận: “01 xe máy Wave màu đen BKS 16M7-6514 đã qua sử dụng. Vậy giá trị tài sản trên có giá trị là 7.500.000 đồng”.

Tại bản kết luận giám định số 508/KLGD-PC54 ngày 10/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Xe mô tô 2 bánh, nhãn hiệu HONDA, mang BKS 16M7-6514 có số khung: HC09057Y355089 và số máy: HC09E-5455044 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không phát hiện có sự tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự. Trên khung xe và trên thân máy không phát hiện thấy có dấu vết cắt, hàn nghi vấn”

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSVB ngày 04/12/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Tiến Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Tiến Th đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai nhận của Nguyễn Tiến Th, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, bản kết luận định giá tài sản, bản kết luận giám định, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Căn cứ tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân, vị trí, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38;

Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Th với mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ Điều 91; Điều 101; Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015; tổng hợp hình phạt của bản án hình sự số 39 ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Tiến Th 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, chuyển đổi thành hình phạt tù theo tỷ lệ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù bằng 03 tháng tù; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lâm Văn B đã nhận lại tài sản; ông B, anh Vũ Văn K và chị Lâm Thị Minh không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xét.

Về hình phạt bổ sung: Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã thu giữ 01 xe máy BKS 16M7-6514 màu xanh đen đã qua sử dụng, xe có 01 gương chiếu hậu, cánh yếm bên trái có vết nứt vỡ, phần dưới yên xe có vết nứt vỡ nhỏ và 01 đăng ký xe máy mang tên Lâm Văn B. Quá trình xác minh cho thấy chiếc xe máy và đăng ký xe trên là của ông Lâm Văn B là chủ sở hữu hợp pháp. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại số vật chứng này cho ông Lâm Văn B quản lý, sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau:

Đồng ý với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng điều luật và việc truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến Th là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo vì khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên còn hạn chế về nhận thức và kiểm soát hành của mình. Mặt khác bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình nên bị cáo chỉ học đến lớp 5 đã nghỉ học dẫn đến nhận thức pháp luật, xã hội rất hạn chế. Từ những lý do nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng những tình tiết có lợi cho người phạm tội thì hành vi của bị cáo Th cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, của Kiểm sát viên thuộc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người bào chữa không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền tiêu xài, tối ngày 15/10/2017, Nguyễn Tiến Th đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản rồi lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Vũ văn K ở thôn 4, xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng 01 xe máy Wave màu đen BKS 16M7-6514. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 91/KL ngày 17/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vĩnh Bảo kết luận: “Giá trị tài sản trên có giá trị là 7.500.000 đồng”.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tiến Th đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản là bản án hình sự số 39 ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Tiến Th 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Bản án này đã xét xử sau ngày bị cáo phạm tội (ngày 15/10/2017) nên Hội đồng không tính để xét tái phạm. Do bị cáo chưa chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ vì lý do không có mặt tại địa phương nên căn cứ Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tính đến ngày bị cáo phạm tội, bị cáo Th còn ở độ tuổi chưa thành niên (17 năm 10 ngày tuổi) nên áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng đối với bị cáo;

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, không có nghề nghiệp và không có nguồn thu nhập nào khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại 01 xe máy BKS 16M7-6514 màu xanh đen đã qua sử dụng, xe có 01 gương chiếu hậu, cánh yếm bên trái có vết nứt vỡ, phần dưới yên xe có vết nứt vỡ nhỏ và 01 đăng ký xe máy mang tên Lâm Văn B cho ông B. Nay người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 104; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Tiến Th 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 08/10/2018. Tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Bản án này bị cáo chưa chấp hành; cứ 3 ngày cải tạo bằng một ngày tù nên chuyển thành 03 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án bằng 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tiến Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Tiến Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an TP phố Hải Phòng (PC81,PV 27);
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyên

